

Bản án số: **42/2021/HS-PT**.
Ngày: 27-5-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Hữu.

Các Thẩm phán: Ông Lê Thanh Vũ.

Bà Tăng Thị Thúy Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Mỹ Nhiên-Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Đào Tiến Thắng-Kiểm sát viên.

Ngày 27-5-2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 39/2021/TLPT-HS ngày 29-4-2021 đối với bị cáo Trần Thị B do có kháng cáo của bị cáo Trần Thị B đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2021/HS-ST ngày 18-3-2021 của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị cáo kháng cáo: Trần Thị B; Sinh năm 1958; Nơi sinh: Tại Vĩnh Châu, Sóc Trăng; Nơi cư trú: Khóm A, Phường B, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần K (c) và bà Huỳnh Thị E (c); Anh, chị, em ruột: 04 người; Có chồng là Quách Tấn K (chết) và 06 người con; Tiền án: Không; Có 01 tiền sự: Tại Quyết định số 672/QĐ-XPHC ngày 23-4-2020, Trần Thị B bị Công an thị xã Vĩnh Châu xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc (đánh bài) với số tiền 1.500.000 đồng; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16-11-2020 đến nay. (có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn B, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng. Địa chỉ Trung tâm: Số 197, Hùng Vương, phường 6, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

- Người phiên dịch tiếng Hoa: Bà Trịnh Thị L, Giáo viên Trường THCS Dục Anh- thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

- Những người không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không triệu tập gồm: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan NLQ1, NLQ2, NLQ3, NLQ4, NLQ5, NLQ6, NLQ7, NLQ8, NLQ9 và NLQ10.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 20 phút ngày 11-11-2020, tại nhà của số 97 của bà NLQ1 thuộc khóm A, Phường B, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng. Công an thị xã Vĩnh Châu phối hợp với Công an Phường B bắt quả tang 02 chiếu bạc đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền. Mỗi ván thắng thua từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng và người nào thắng 10 ván thì nộp tiền xâu cho chủ nhà là NLQ1 từ 5.000 đồng đến 10.000 đồng; cụ thể: Chiếu bạc thứ nhất gồm có 03 người: NLQ1, NLQ4, NLQ5 và thu giữ vật chứng tại chiếu bạc gồm: 40.000 đồng tiền Việt Nam, 01 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng và 01 chiếu lát sọc xanh đỏ; Chiếu bạc thứ hai gồm có 03 người: Trần Thị B, NLQ7, NLQ6 và vật chứng thu giữ tại chiếu bạc gồm: 200.000 đồng tiền Việt Nam, 01 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng, 01 bộ bài tứ sắc chưa sử dụng và 01 chiếu lát sọc xanh đỏ; Tiền thu trên người của NLQ2 (H) 1.964.000 đồng.

Qua kết quả điều tra, do số tiền dùng để đánh bạc không đủ định lượng (dưới 5.000.000 đồng) và không có tiền án tiền sự về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc, nên Công an thị xã Vĩnh Châu đã ra Quyết định xử phạt hành chính theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định số: 167/2013/NĐ-CP ngày 12-11-2013 của Chính Phủ, đối với: NLQ4, NLQ5, NLQ6, NLQ7. Riêng đối với NLQ8, NLQ2, NLQ9, NLQ10, NLQ3 không có tham gia đánh bạc nên không bị xử lý.

Đối với Trần Thị B vào ngày 23-4-2020 bị Công an thị xã Vĩnh Châu xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (đánh bài binh sáu lá) ăn thua bằng tiền. Đến ngày 11-11-2020 tiếp tục có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền (đánh bài tứ sắc) bị Công an thị xã Vĩnh Châu bắt quả tang. Do đó, cơ quan điều tra Công an thị xã Vĩnh Châu tiến hành khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Thị B về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đối với NLQ1 là chủ nhà có trực tiếp tham gia đánh bạc tại chiếu bạc thứ nhất và tổ chức cho nhiều người đánh bạc để thu lợi bất chính, nhưng số tiền dùng đánh bạc không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Do đó, cơ quan điều tra Công an thị xã Vĩnh Châu chưa đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với NLQ1 theo quy định tại Điều 322 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đồng thời, đã đề nghị Chủ tịch UBND thị xã Vĩnh Châu ra quyết định xử phạt hành chính tại Quyết định số 03/QĐ-XPVPHC ngày 18-01-2021 với số tiền 9.000.000 đồng.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2021/HS-ST ngày 18-3-2021 của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng quyết định:

- Căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị B, phạm tội “Đánh bạc”.

- Tuyên xử: Xử phạt bị cáo Trần Thị B 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tự nguyện thi hành án hoặc bắt thi hành án.

- Phạt bổ sung bị cáo Trần Thị B số tiền 10.000.000đồng (Mười triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn giải quyết về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo của các bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

* Ngày 30-3-2021, bị cáo Trần Thị B kháng cáo xin được hưởng án treo.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Trần Thị B giữ nguyên kháng cáo xin được hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo; và căn cứ vào Điều 345, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa án sơ thẩm theo hướng giảm hình phạt cho bị cáo từ 02-03 tháng tù; không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo Trần Thị B trình bày: Về tội danh và khung hình phạt thống nhất với bản án sơ thẩm. Về hình phạt cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù là quá nghiêm khắc vì bị cáo đánh bạc với số tiền không lớn, nhận thức pháp luật của bị cáo còn hạn chế, từ đó đề nghị Hội đồng xét xử giảm cho bị cáo một phần hình phạt như Kiểm sát viên đã đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Xét Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Thị B lập và nộp cho Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu cùng ngày 30-3-2021 là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định của các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm sẽ xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo Trần Thị B về việc xin được hưởng án treo, theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo như sau: Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Trần Thị B khai nhận, vào ngày 11-11-2020, tại nhà của bà NLQ1 ngụ số 97, khóm A, Phường B, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng, Trần Thị B cùng với NLQ6, NLQ7 chơi đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền thì bị Công an thị xã Vĩnh Châu bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo và những người khác dùng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo B có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc trái

phép. Lời thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận bị cáo Trần Thị B phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Trần Thị B: Khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo B, Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và xem xét, áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo không có tiền án, là người dân tộc Hoa và có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Từ đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù là có căn cứ và tương xứng với mức độ, tính chất của hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tình hình tội phạm đánh bạc tại địa phương.

[4] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Trần Thị B: Bị cáo là người có nhân thân xấu, trước khi phạm tội bị cáo có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép nên bị cáo không đủ điều kiện để được xem xét cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và hướng dẫn tại Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm không cho bị cáo hưởng án treo là có căn cứ, kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo là không có cơ sở nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận.

[5] Tuy nhiên, xét thấy bị cáo Trần Thị B tham gia đánh bạc với số tiền không lớn, bị cáo có trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đối với hình phạt bổ sung: Cấp sơ thẩm căn cứ vào khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bổ sung bị cáo bị cáo Trần Thị B 10.000.000 đồng là đúng quy định của pháp luật nhưng xét thấy bị cáo Trần Thị B, sinh năm 1958 là người cao tuổi không có thu nhập, hơn nữa trong vụ án này bị cáo Bó không có thu lợi bất chính nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Thị B thì cũng đủ răn đe và giáo dục bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 345 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 giảm cho bị cáo một phần hình phạt và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Thị B.

[6] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo, căn cứ vào Điều 345, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Trần Thị B; sửa án sơ thẩm về phần hình phạt.

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Thị B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các phần khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 345, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Trần Thị B. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2021/HS-ST ngày 18-3-2021 của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng về phần quyết định hình phạt.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trần Thị B 03 (ba) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tự nguyện thi hành án hoặc bắt thi hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Thị B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01);
- TAND TX. Vĩnh Châu (02);
- VKSND TX. Vĩnh Châu (01);
- CQĐT - Công an TX. Vĩnh Châu (01);
- CQTHAHS-Công an Vĩnh Châu (01);
- Chi cục THADS TX. Vĩnh Châu (01);
- Bị cáo; NBC (02);
- PKTNV-THA-TAND tỉnh Sóc Trăng (01);
- CQTHAHS- Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- PHSNV- Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- Sở Tư pháp (01);
- Lưu HS, THS (04);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký tên và đóng dấu

Nguyễn Thành Hữu